

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số:167/2023/QĐST-HNGĐ.

N, Ngày 18 tháng 12 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 247/2023/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Quách Thị T, sinh năm 1985.

***Bị đơn:** Anh Đinh Văn T, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Bản S, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự

Áp dụng: - Các điều 55, 81,82, 83, 84, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

- Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Khoản 5, 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị T và anh Đinh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.*Về việc nuôi con chung:* Giao hai cháu Đinh Kiều O sinh ngày 09/10/2011 và cháu Đinh Huy H sinh ngày 06/02/2016, cho anh Đinh Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành tự lập được cuộc sống. Chị Quách Thị T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T là:1.000.000 đồng (Một triệu đồng), cho 01 cháu trên 01

tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng từ tháng 12/2023, cho đến khi cháu O và cháu H đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày anh Đinh Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Quách Thị T không thi hành số tiền cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì hàng tháng chị Quách Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc nuôi dưỡng, thì người trực tiếp nuôi con có quyền đề nghị Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết có quyền thay đổi việc nuôi con.

2.2. *Về tài sản và công nợ chung:* Anh Đinh Văn T, chị Quách Thị T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. *Về án phí:*

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Quách Thị T nhận nộp số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Quách Thị T phải nộp số tiền là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Quách Thị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001059 ngày 14/11/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- UBND xã K;
- Dương sự để thi hành;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Quang Chung

